

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG ĐOÀN KẾT DÂN TỘC TRONG ĐẤU TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC

ThS. NGUYỄN VÕ THU AN(*)

Ngày nhận bài: 04/7/2022 Ngày thẩm định: 11/7/2022 Ngày duyệt đăng: 20/8/2022

Tóm tắt: Đoàn kết dân tộc là truyền thống lâu đời và quý báu của dân tộc Việt Nam. Bài viết khái quát truyền thống đoàn kết dân tộc của Đảng và dân tộc ta; đồng thời, làm rõ một số cơ sở hình thành tinh thần đoàn kết được chứng minh qua suốt chiều dài lịch sử dân tộc trong quá trình đấu tranh bảo vệ Tổ quốc. Bên cạnh đó, bài viết cũng đặt ra yêu cầu phát huy tinh thần đoàn kết trong thời kỳ mới; một số nội dung và những biện pháp cụ thể để phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc trong công cuộc đấu tranh bảo vệ và xây dựng Tổ quốc Việt Nam, đặc biệt là trong hoàn cảnh phòng, chống dịch bệnh COVID-19 hiện nay.

Từ khóa: đoàn kết dân tộc; phát huy truyền thống; bảo vệ Tổ quốc.

1. Dẫn nhập

Đoàn kết dân tộc là truyền thống quý báu của dân tộc ta, là bài học lớn của cách mạng Việt Nam được hun đúc qua lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết - Thành công, thành công, đại thành công”⁽¹⁾ Người còn căn dặn: “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”⁽²⁾. Từ khi ra đời đến nay, Đảng ta luôn coi trọng việc xây dựng, củng cố và mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Các tầng lớp nhân dân không phân biệt thành phần, giai cấp, dân tộc, tôn giáo, tập hợp đoàn kết trong Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam,

tạo nên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, giành thắng lợi lịch sử trong Cách mạng Tháng Tám. Ngày nay, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc được Đảng và nhân dân ta kế thừa, phát huy, từ đó trở thành động lực trong công cuộc đấu tranh xây dựng và bảo vệ đất nước. Cùng với việc nhận thức đầy đủ hơn vai trò của nhân dân trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã xác định đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược, là nguồn sức mạnh và là động lực chủ yếu của cách mạng Việt Nam.

2. Cơ sở hình thành đoàn kết dân tộc

Lịch sử dựng nước Việt Nam gắn liền với lịch sử chống ngoại xâm. Đặc điểm chiến tranh ở Việt Nam là kẻ thù xâm lược hung bạo, tần suất chiến tranh dày đặc, thời gian chiến tranh kéo dài. Chính tinh thần đoàn kết của nhân dân là điều kiện tiên quyết để Việt Nam chiến thắng kẻ thù trong hoàn cảnh khó khăn đó. Đoàn kết là

(*) Trường Đại học Trà Vinh

sợi chỉ đỏ xuyên suốt những chiến thắng vẻ vang của dân tộc ta. Cách đây 726 năm (năm 1288), với tinh thần đoàn kết một lòng “sát thát” nhân dân ta đã đánh tan quân Nguyên. Tám gương đoàn kết giữa Hưng Đạo Vương - Trần Quốc Tuấn và Tướng quân Trần Quang Khải dẹp bỏ mâu thuẫn Vương tộc để sát cánh cùng nhau chống giặc ngoại xâm. Hai vị Vương Hầu - Quốc Thích đã nêu một tấm gương đoàn kết trong toàn dân và toàn quân để đánh thắng kẻ thù mạnh hơn nhiều lần.

Đoàn kết không chỉ là sức mạnh vô địch đánh thắng mọi thế lực ngoại xâm, mà còn được phát huy mạnh mẽ trên mặt trận xây dựng và bảo vệ đất nước. Việt Nam nằm ở vùng nhiệt đới gió mùa, nền nông nghiệp lúa nước, luôn đứng trước thiên tai. Mặc dù vậy vẫn không ngăn được tư tưởng mở mang bờ cõi, khai sơn phá thạch từ thời các Vua Hùng. Xét theo truyền thuyết Lạc Long Quân và Âu Cơ chia đôi đàn con, dân tộc ta từ ngàn xưa đã có cách nhìn xa trông rộng, hướng về biển. Hàng nghìn năm trôi qua, biển Đông đã trở thành không gian sinh tồn của người Việt. Kể từ đó, đời đời con cháu người Việt đã vượt sóng gió để vừa ra khơi, khai thác tài nguyên biển về làm giàu cho đất nước, vừa bảo vệ bờ biển Tổ quốc không bị xâm phạm. Đó chính là những tấm gương về dựng nước và giữ nước đầu tiên của dân tộc. Ngày Giỗ tổ Hùng Vương hằng năm là ngày lễ trọng đại mang bản sắc văn hóa sâu sắc và độc đáo của dân tộc Việt Nam, thể hiện đạo lý “uống nước nhớ nguồn” tưởng nhớ và biết ơn công đức các Vua Hùng đã có công dựng nước và giữ nước.

Đất nước ta có văn hóa khoan dung, hòa hợp. Với một đất nước tuy bé nhỏ nhưng lại có đến 54 dân tộc anh em cùng chung sống thì tinh thần đoàn kết quả thật là một truyền thống đáng quý. Ngoài những dân tộc cư trú từ ban đầu trên lãnh thổ Việt Nam cũng có những dân tộc từ nơi khác di cư đến; có

những dân tộc chỉ có vài trăm người, cũng có những dân tộc có hàng triệu người... nhưng các dân tộc luôn coi nhau như anh em một nhà, quý trọng, thương yêu đùm bọc lẫn nhau, chung sức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, cả khi thuận lợi cũng như lúc khó khăn. Có thể kể đến một số phong trào đấu tranh của nhân dân như: phong trào đấu tranh chống chế độ hà khắc của chúa Nguyễn ở Đàng Trong (năm 1769) dưới sự lãnh đạo của thủ lĩnh Võ Lía (Võ Văn Don); cuộc khởi nghĩa Tây Sơn cuối thế kỷ XVIII; phong trào Cần Vương chống Pháp (1885 - 1887), dưới ngọn cờ “Bình Tây đại nguyên soái”, đồng bào tham gia vào nghĩa quân, vận chuyển lương thực, vũ khí và đóng góp cho phong trào Cần Vương những vị chỉ huy nghĩa quân anh dũng, tài ba, như Đệ binh Nguyễn Trung Trán, Quản Bờ, Quản Nguyễn... Nhiều vùng rừng núi ở Bình Định từng là trại sản xuất lương thực, rèn vũ khí thô sơ, đồng thời là nơi luyện tập quân sĩ, giam giữ tù binh của nghĩa quân. Hiện nay, đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng Bình Định vẫn còn lưu truyền những tấm gương quên góp lúa gạo cho nghĩa quân, như mẹ Năm Đá, Đỗ Thị Lài người Bana ở Vĩnh Thạnh...⁽³⁾.

Bước ra khỏi chế độ phong kiến, dân tộc Việt Nam đương đầu với những khó khăn, thử thách mới, chống lại cuộc xâm lược từ các cường quốc hùng mạnh nhất thế giới (thực dân Pháp và đế quốc Mỹ). Vào thời điểm này, dù không phải là người đầu tiên bàn đến sức mạnh của đoàn kết, nhưng Hồ Chí Minh đã biết vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin về đoàn kết vào hoàn cảnh đất nước ta và từ đó trở thành người đầu tiên đưa ra khái niệm “Đại đoàn kết toàn dân tộc”. Đoàn kết theo tư tưởng Hồ Chí Minh đã kế thừa và phát triển xuất sắc luận điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về đoàn kết giai cấp vô sản và sự liên hợp giai cấp vô sản với các dân tộc

bị áp bức. Tinh thần đoàn kết của nhân dân ta khi được chuyển hóa thành sức mạnh vật chất, thành các lực lượng có tổ chức đã mang đến những thành công to lớn trên con đường cách mạng. Đoàn kết trong Mặt trận Việt Minh, nhân dân ta đã làm nên thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám thành công, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Nhà nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đoàn kết trong Mặt trận Liên Việt, nhân dân ta vừa kháng chiến, vừa kiến quốc, làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ lừng lẫy, lập lại hòa bình ở Đông Dương, đưa miền Bắc tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đoàn kết trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trong Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình Việt Nam, nhân dân ta đã “đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”, làm nên đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đưa cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

3. Phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc trong thời kỳ mới

Đất nước bước vào thời kỳ phát triển mới, để phát huy truyền thống đoàn kết các dân tộc trong bảo vệ Tổ quốc. Đảng đã vận dụng quy luật dựng nước và giữ nước trong lịch sử, chuyển hóa thành quy luật xây dựng chủ nghĩa xã hội gắn liền với xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đảng ta đã xác định cách mạng Việt Nam trong thời kỳ mới phải thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, mà nền móng chính là truyền thống đại đoàn kết toàn dân.

Truyền thống đoàn kết toàn dân trong đấu tranh bảo vệ Tổ quốc thời đại mới còn được thể hiện ở một nội hàm rất quan trọng là bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước:

bảo vệ sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, bảo vệ cương lĩnh, đường lối của Đảng; bảo vệ bản chất nhà nước của dân, do dân, vì dân, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Đó cũng là bảo vệ tính mạng, tài sản, quyền con người, quyền công dân của nhân dân Việt Nam, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Truyền thống đoàn kết toàn dân cũng được phát huy trong việc lưu truyền, gìn giữ và bảo vệ những giá trị đạo đức - văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc; ủng hộ và xây dựng đất nước trong sự nghiệp đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa... Mỗi cán bộ, đảng viên và người dân Việt Nam cần quán triệt một cách sâu sắc về việc bảo vệ Tổ quốc bằng sức mạnh tổng hợp, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Nghị quyết Trung ương 7 khóa IX về *Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh* coi đại đoàn kết toàn dân tộc là nhân tố có ý nghĩa quyết định bảo đảm thắng lợi bền vững của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Từ thực tiễn của công cuộc đổi mới, tư duy về đại đoàn kết toàn dân tộc của Đảng ta được phát triển lên một bước mới. Cụm từ “đại đoàn kết toàn dân” được bổ sung, hoàn chỉnh thành “đại đoàn kết toàn dân tộc” với ý nghĩa mở rộng đại đoàn kết, đoàn kết không chỉ đối với nhân dân ta ở trong nước, mà còn với cả cộng đồng người Việt Nam định cư ở nước ngoài⁽⁴⁾. Trong thời kỳ mới, lấy mục tiêu bảo vệ vững chắc độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh để đoàn kết, tập hợp mọi người Việt Nam ở trong nước và ở nước ngoài cùng chung tay góp sức phát triển kinh tế.

Bên cạnh đó, bảo vệ Tổ quốc còn phải gắn liền với bảo vệ sức mạnh của nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân. Việc xây dựng quân chủng Hải quân,

Phòng không - Khôg quân và một số binh chủng từng bước tinh nhuệ, hiện đại là yếu tố hết sức quan trọng. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, cùng với tăng cường các nguồn lực đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị cho nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân. Tất cả những điều này góp phần thiết thực vào công cuộc bảo vệ bình yên đất nước. Bảo vệ Tổ quốc cũng gắn liền với bảo vệ sức mạnh của nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân; gắn liền với sức mạnh của đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, tạo môi trường quốc tế thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Nhà nước không ngừng mở rộng hoạt động đối ngoại nhân dân, tăng cường tình đoàn kết, hữu nghị và hợp tác giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước trong khu vực và trên thế giới, nhất là các nước có quan hệ truyền thống; tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân tiến bộ trên thế giới đối với sự nghiệp đổi mới của đất nước, vận động các tầng lớp nhân dân cùng Đảng, Nhà nước phát triển kinh tế - xã hội; hợp tác và hội nhập quốc tế...

Những năm qua, thế giới trải qua thời kỳ khó khăn chưa từng có với sự bùng phát của dịch bệnh COVID-19, Việt Nam cũng không ngoại lệ. Mọi ngành nghề, lĩnh vực; mọi tầng lớp, giai cấp trong xã hội đều đối mặt với khủng hoảng. Nền kinh tế bị ảnh hưởng nghiêm trọng, mọi hoạt động của đời sống hằng ngày bị tê liệt, nhiều gia đình mất việc làm, mất người thân, thu nhập bấp bênh. Chính thời điểm này, truyền thống đại đoàn kết dân tộc lại một lần nữa phát huy sức mạnh, đưa Tổ quốc và dân tộc ta từng bước vượt qua đại dịch. Cùng với sự chỉ đạo, điều hành của Đảng và Nhà nước, giai đoạn 2019 - 2020 đã đánh dấu sự thành công bước đầu của Việt Nam khi

phần nào không chế được sự lây lan của dịch COVID-19, với số người nhiễm bệnh và tử vong khá thấp so với thế giới. Với sự phối hợp đồng bộ cùng tinh thần đoàn kết “chống dịch như chống giặc”, các tầng lớp nhân dân đã cùng lực lượng vũ trang, y tế, thanh niên xung kích,.. chung tay góp sức, tình nguyện hỗ trợ, bất kể ngày đêm để truy vết, góp phần kiểm soát sự lây lan của dịch bệnh. Người dân và các cơ quan đoàn thể ở mọi ngành, mọi giới đã đóng góp tiền của, nhân lực, vật lực để tiếp tế nhu yếu phẩm cho đồng bào ở khu vực bị phong tỏa, hỗ trợ trang thiết bị y tế cho lực lượng y bác sĩ, tình nguyện viên đang túc trực ở tâm dịch; những căn bếp tình thương được đóng góp để tiếp những suất cơm; các máy ATM gạo khởi động để chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn; những quỹ phòng, chống COVID-19 ở khắp nơi được thành lập, người có tiền góp tiền, người có sức góp sức... Tất cả những nghĩa cử cao đẹp ấy vốn đã được kế thừa từ truyền thống “tương thân tương ái”, “thương người như thể thương thân” của dân tộc ta, nay lại được phát huy trong thời kỳ dịch bệnh.

Thời điểm năm 2021 là bước ngoặt quan trọng đầy thách thức cho dân tộc ta khi dịch COVID-19 bùng phát lần thứ 4, với các biến chủng mới có đặc tính dễ lây lan hơn gấp nhiều lần. Đặc biệt, trong hoàn cảnh nền kinh tế còn đang chịu nhiều tổn thương, áp lực chống dịch suốt thời gian dài khiến đời sống nhân dân dần kiệt quệ. Công tác chống dịch của Việt Nam bước vào giai đoạn khó khăn với vô vàn thử thách, đòi hỏi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta phải tập trung toàn bộ tâm trí và nguồn lực, chung sức, đồng lòng đẩy lùi đại dịch bằng những biện pháp cụ thể, quyết liệt hơn rất nhiều. Bên cạnh những biện pháp đã thực hiện và bước đầu có kết quả, Đảng và Nhà nước tiến hành đẩy mạnh “chiến lược vaccine”; bao gồm nghiên cứu, sản xuất vaccine trong nước, đồng thời thông qua các hoạt động “ngoại

giao vaccine” để tiến hành mua, nhập khẩu vaccine trong thời gian sớm nhất, tiến tới tiêm vaccine miễn phí cho toàn dân. Có thể nói, tiêm vaccine chính là giải pháp thiết thực, là vũ khí hiệu quả nhất trong thời điểm hiện tại để giúp Việt Nam nói riêng và cả thế giới nói chung đưa cuộc chiến chống dịch COVID-19 đến thắng lợi toàn diện.

Vượt qua rất nhiều khó khăn thử thách, với tinh thần yêu nước và truyền thống đại đoàn kết, người Việt Nam ở trong nước và nước ngoài đã cùng chung tay chia sẻ khó khăn. Các quỹ vaccine phòng, chống COVID-19 dần được thành lập, mọi người cùng đóng góp để đất nước sớm chiến thắng dịch bệnh. Ngày 05/6/2021, Quỹ vaccine phòng, chống COVID-19⁽⁵⁾ đã chính thức ra mắt tại Hà Nội. Quỹ vaccine phòng, chống COVID-19 sẽ “tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ, hỗ trợ, đóng góp trong nước và ngoài nước để cùng với nguồn lực ngân sách nhà nước mua, nhập khẩu vaccine, nghiên cứu, sản xuất vaccine trong nước để tiêm chủng cho người dân, bảo đảm nguồn tài chính bền vững cho việc tiêm vaccine phòng COVID-19”⁽⁶⁾. Hiệu quả hoạt động của Quỹ được đánh giá cao khi thu hút được sự hưởng ứng, tham gia đóng góp của đông đảo người dân từ thành thị đến nông thôn, từ đồng bằng đến miền núi, từ viên chức, doanh nhân đến các em học sinh, sinh viên và thậm chí cả cộng đồng người Việt ở nước ngoài. Hơn 01 năm hoạt động, Quỹ vaccine phòng, chống COVID-19 đã quyên góp được hơn 9.000 tỷ đồng (tính đến ngày 01/07/2022⁽⁷⁾). Đó là minh chứng rõ nhất cho tinh thần đoàn kết dân tộc được phát huy trong thời kỳ đại dịch.

4. Một số biện pháp nhằm phát huy truyền thống đại đoàn kết dân tộc

Phát huy truyền thống đại đoàn kết dân tộc luôn là vấn đề hết sức quan trọng đối với Đảng và Nhà nước trong quá trình lãnh đạo đất nước phát triển. Hiện nay, cần những giải pháp để tiếp tục phát huy truyền

thống đoàn kết dân tộc trong xây dựng Tổ quốc thời gian tới, đồng thời bảo vệ vững chắc những thành quả đã đạt được. Vì vậy, cần xem xét dưới hai góc độ quan trọng là chính quyền và mỗi người dân.

- Về phía chính quyền

Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể nhân dân đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc phát huy truyền thống đại đoàn kết dân tộc. Trước nhất, Đảng và Nhà nước chính là chủ thể đề ra đường lối, chủ trương, chiến lược, chính sách nhằm hỗ trợ và phát triển kinh tế cho người dân hậu COVID-19, từng bước mở cửa đưa nền kinh tế vượt qua những khó khăn do dịch bệnh để lại. Những chính sách đúng đắn, kịp thời và hợp lý ấy sẽ góp phần thúc đẩy phục hồi nền kinh tế nhanh chóng hơn, tạo việc làm, mở cửa ngành dịch vụ, thúc đẩy du lịch dịch vụ phát triển trở lại... Quan trọng hơn, Đảng và Nhà nước cần thiết áp dụng đồng thời các biện pháp phòng dịch trong thời gian này để có thể vừa thúc đẩy phát triển kinh tế, vừa đảm bảo an toàn cho người dân.

Bên cạnh đó, để đường lối, chủ trương, chính sách ấy đạt được hiệu quả cao, Đảng và Nhà nước cần thiết phải tổ chức thực hiện thông qua hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội và đoàn thể nhân dân. Thông qua các biện pháp tổ chức thực hiện thích hợp, truyền thống yêu nước, tinh thần đại đoàn kết toàn dân sẽ được phát huy, khơi dậy và lan tỏa nhiều hơn đến với mọi tầng lớp nhân dân. Sau dịch bệnh, hình ảnh đoàn kết tích cực của dân tộc ta, đất nước ta được nâng cao; chúng ta cần tiếp tục giữ vững và phát huy hơn những giá trị tốt đẹp ấy trong mọi điều kiện, mọi hoàn cảnh. Đặc biệt, trong thời điểm hiện tại, nền kinh tế đang dần phục hồi, đời sống người dân gặp nhiều khó khăn, cần sự hỗ trợ kịp thời từ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Đảng và Nhà nước phải thực hiện tốt vai trò định hướng tư tưởng chính trị, tránh

bị thế lực phản động lợi dụng chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc. Cần đẩy mạnh tuyên truyền bằng nhiều hình thức, vận động sâu rộng từ thành thị đến nông thôn, từ cán bộ, đảng viên đến các tầng lớp nhân dân; tăng cường tổ chức tiếp xúc, đối thoại, đoàn kết, giúp nhau trong mọi lĩnh vực; chăm lo, bảo vệ quyền lợi cho nhân dân, tăng cường cổ vũ các phong trào thi đua yêu nước trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Công tác giáo dục lý luận chính trị cũng phải được quan tâm thực hiện nhằm phát huy tinh thần đại đoàn kết dân tộc. Nâng cao tinh thần yêu nước vốn đã được thể hiện tốt qua đại dịch bằng cách quán triệt và thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Giữ vững độc lập, tự chủ, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế; tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh... Tất cả những biện pháp trên không nằm ngoài mục đích phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; phát huy ý chí tự cường dân tộc, tạo thành sức mạnh to lớn vững chắc trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Về phía người dân

Mỗi cá nhân cần nghiêm túc thực hiện tốt theo những khuyến cáo trong công tác chống dịch; không được lơ là chủ quan trong hoàn cảnh dịch bệnh vẫn còn nhiều nguy cơ tiềm ẩn. Toàn dân đoàn kết một lòng, cùng gắn bó sẻ chia trong cuộc sống, động viên hỗ trợ lẫn nhau, giữ vững thể mạnh trong việc phòng, chống đại dịch. Bên cạnh đó, tiếp tục phát triển và đẩy mạnh tinh thần đoàn kết bằng những biện pháp cụ thể: đóng góp vào các quỹ phòng, chống COVID-19, vận động gia đình và mọi người xung quanh tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp tiêm ngừa và bảo đảm an toàn phòng dịch để bảo vệ sức khỏe bản thân, gia đình và xã hội tạo việc làm

cho mình và cho những người xung quanh, nghiêm túc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát huy tinh thần yêu nước, tích cực lao động cống hiến cho xã hội và đất nước. Đại đoàn kết dân tộc không phải là nhiệm vụ hay trách nhiệm của riêng ai, đó là mục tiêu hàng đầu của Đảng - là truyền thống đồng thời là niềm tự hào của cả dân tộc. Chính vì thế, ý thức tự giác và lòng yêu nước của mỗi người dân là yếu tố quan trọng nhất, là cội nguồn sức mạnh để phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc đi đến mọi thành công.

Tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái là truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam được gìn giữ từ thế hệ này sang thế hệ khác. Truyền thống ấy càng tỏa sáng khi đất nước gặp khó khăn, thiên tai, bão lũ, dịch bệnh... Và một lần nữa, trong cuộc chiến chống dịch COVID-19, sự đồng lòng của nhân dân chắc chắn sẽ là chìa khóa mở cánh cửa lớn để chúng ta thoát ra khỏi đại dịch và trở lại cuộc sống bình yên □

(1) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.13, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.119

(2) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.10, Sđd, tr.453

(3) <http://ubndbinhdinh.vn/gioi-thieu-chung/cac-dan-toc-thieu-so.html>

(4) <http://ubndbinhdinh.vn/gioi-thieu-chung/cac-dan-toc-thieu-so.html>

(5), (6) và (7) <https://quyvaxincovid19.gov.vn/>